

Căn Nhà Bà Thọ

Trên đời này có những người mà chúng ta không thể không để ý. Như ông bà Thọ chẳng hạn. Mặc dù phải luôn luôn giật gấu vá vai hầu như suốt cả cuộc đời, ông bà Thọ vẫn luôn luôn được dân chúng tại quận Hóc Môn quý trọng vì sự ngay thẳng, dù ông bà chỉ có một xe bánh mì làm sinh kế. Hai ông bà cũng được mọi người cảm phục vì việc dạy dỗ hai đứa con trai, Thành và Thái. Ông Thọ thì tương đối dễ dãi, nhưng ngược lại, bà Thọ lại rất nghiêm khắc với các con, nhất là trong việc học hành. Bà thường khuyên nhủ hai con phải ráng học, như lời bà cắt nghĩa với Thành và Thái:

- Ba má vì ngu dốt nên phải làm ăn vất vả. Tụi bay phải ráng học để sau này có chức phận, khỏi phải đầu tắt mặt tối mới kiếm được miếng ăn.

Không những là người quyết định mọi việc trong nhà, bà Thọ còn là một khuôn mặt quen thuộc và ưa can thiệp vào những chuyện bất bình tại chợ Hóc Môn, nên khi bà từ trần vào năm 1972 - chồng bà và đứa con thứ nhì thiệt mạng trong một tai nạn xe hơi ba năm về trước - sự hiện diện quá quen thuộc của bà tại quận Hóc Môn khiến nhiều người không tin là bà đã mất.

Sau đó, căn nhà của bà được bán lại cho bà Mỹ, một người quen biết cũ.

Việc mua bán xong xuôi, bà Mỹ cùng cha mẹ dọn vào.

Vì bà Mỹ cũng là dân Hóc Môn nên mọi người biết là bà Bảo, mẹ bà Mỹ, đang lâm trọng bệnh và chắc sẽ không còn sống được bao lâu.

Vì là người tương đối khá giả, bà Mỹ mượn mấy người y tá, thay nhau chăm sóc cho mẹ, không để bà cụ phải ở một mình một phút giây nào.

Để mấy người y tá không phải ra ngoài nhiều, bà Mỹ để một cái bếp điện và một ấm nấu nước trong phòng cho họ tự động pha trà hoặc cà phê.

Vào một buổi tối ẩm trời, một cô y tá trẻ ngồi bên giường bệnh của bà Bảo. Trong lúc người bệnh đang say ngủ thì cô y tá cũng không thể nhướng mắt nổi trong căn phòng nóng nực.

Giữa lúc đang chập chờn, cô cảm thấy nhiệt độ trong phòng đột nhiên hạ giảm một cách đột ngột khiến cô run lên, đúng lúc có người đập nhẹ vào vai khiến cô choàng tỉnh.

Cô quay lại và nhận thấy một bà già bé nhỏ đã có mặt ở trong phòng.

Bà già này quấn một cái khăn len đỏ thật dày trên đầu, và không nói một lời, tiến thẳng tới cái bàn nhỏ, nơi đặt cái bếp điện. Cô y tá nghe tiếng ấm đặt lên bếp và tiếng ly tách khua lách cách.

Đoán chừng người đàn bà này có thể là bà con gia chủ mới tới thăm, cô y tá cất tiếng hỏi:

- Thưa bà, bà có cần tôi phụ một tay không?

Không có tiếng trả lời. Bà già bé nhỏ đang đứng xoay lưng lại phía cô y tá đột nhiên đặt ly xuống bàn, xoay mình bước ra cửa khiến cô y tá không kịp nhìn mặt.

Cảm thấy hơi bức mình vì người lạ tự tiện ra vào phòng bệnh, cô y tá nhủ thầm:

- Chắc chắn mình phải nói với bà chủ về chuyện này chứ đâu phải ai muốn tới lui phòng bệnh giờ nào thì tới, muốn làm gì thì làm, dù là bà con gì đi nữa.

Sáng hôm sau trong bữa điểm tâm, cô y tá nhận thấy trên bàn ăn chỉ có cha con bà Mỹ. Nghĩ rằng người đàn bà vào phòng đêm hôm trước có thể là một người nào đó mà cô không biết, cô nói với bà Mỹ:

- Thưa bà, tối hôm qua trong khi tôi đang săn sóc cho cụ thì có một người đàn bà bé nhỏ quấn chiếc khăn len đỏ bước vào phòng pha trà uống. Thưa bà, người đó là ai vậy?

Bà Mỹ nhìn cô sững sờ:

- Làm gì có ai đâu! Trong nhà này đâu có ai giống như người mà cô vừa tả đâu!

Ông Bảo có vẻ trầm tư:

- Cô có thấy mặt bà ta không?

- Dạ không. Bà ta bước ra lẹ quá nên cháu không nhìn kịp.

Ông Bảo gật gù:

- Có lẽ cũng không cần thấy mặt... Có một người đàn bà như vậy từng ở trong căn nhà này.

Ông quay sang bà Mỹ:

- Bộ con không nhớ bà Thọ là người bé nhỏ và lúc nào cũng quấn một chiếc khăn len đỏ hay sao?

Cô y tá hơi giật mình:

- Nhưng... bà Thọ đã chết rồi mà!

Ông Bảo nhìn cô mỉm cười, gật gù:

- Đúng! Nhưng có lẽ chính bà ta lại không nghĩ như vậy.

Mấy hôm sau, cô y tá xin nghỉ, tuy vẫn thắc mắc không biết có phải vì ông Bảo có điều gì không hài lòng đối với cô nên tìm cách dọa ma khiến cô sợ phải tự ý xin nghỉ việc, hay hồn ma bà Thọ đã thực sự tới thăm cô.

Sau vụ này, cha con bà Mỹ luôn luôn cẩn thận, và nói với người y tá trực đêm - một phụ nữ trên 40 tuổi - rằng bà ta không cần bận tâm nếu có một “bà cô lớn tuổi” vào phòng pha trà. Tuy nhiên, họ lại quên dặn điều này với cô tớ gái vừa được mượn để lo phụ việc trong nhà.

Phòng ngủ của cô tớ gái ở một bên hông nhà, đối diện với một hành lang, chính giữa có một cái cầu thang và ở cuối hành lang là một nhà kho nhỏ.

Vì thời tiết nóng nực nên cô tớ gái hỏi bà Mỹ xem khi ngủ, cô có được phép mở cửa hay không.

Bà Mỹ đáp:

- Được! Nhưng nếu để cửa mở, tôi sợ là cô có thể bị mất ngủ vì người y tá có thể thỉnh thoảng ra vào phòng vệ sinh trong khi sẵn sóc cho mẹ tôi.

Tuy nhiên sau một ngày làm việc mệt nhọc từ sáng sớm đến chiều tối, cô tớ gái đã quá mệt mỏi nên không sợ bị quấy rầy giấc ngủ vì cô biết là vừa đặt lưng xuống, cô sẽ ngủ một giấc cho tới sáng.

Tuy nhiên, khi chỉ mới nằm xuống được vài phút, không hiểu tại sao cô cảm thấy hơi hồi hộp, và khi cô chỉ mới mơ màng thì tiếng chân người đi bên ngoài khiến cô thức giấc, nghiêng đầu nhìn ra cửa.

Trong lúc còn chưa tỉnh ngủ, cô nhận thấy hình như có một người nào đó đang cầm đèn cây đi tới, và thay vì đi thẳng tới cầu thang, người này lại ngưng lại ngay trước cửa phòng cô.

Ngạc nhiên, cô tớ gái ngồi dậy nhìn ra, cùng lúc cô nhận thấy không khí trong phòng đột nhiên lạnh buốt khiến cô run lên. Ngoài cửa, cô nhìn thấy một người đàn bà bé nhỏ, trên đầu quấn một cái khăn len đỏ đang đứng nhìn vào phòng ngủ của cô.

Trong ánh sáng chập chờn của ngọn đèn cây, tuy không nhìn rõ và cũng không biết bà ta là ai, cô tớ gái vẫn cất tiếng hỏi:

- Có chuyện gì đó bà?

Người đàn bà không đáp, quay lưng bước dọc theo hành lang. Tò mò, cô tớ gái ngồi dậy, bước ra cửa nhìn theo thì thấy bà ta vừa đi vừa cúi xuống quan sát sàn nhà dọc theo một bên tường.

Tới cuối hành lang, người đàn bà quay lại và bắt đầu bước dọc theo phía tường bên kia, cũng vừa đi vừa cúi xuống quan sát sàn nhà một cách kỹ lưỡng.

Khi người đàn bà chỉ còn cách cô tớ gái chừng năm bước, ánh sáng chập chờn của ngọn đèn cây hắt lên khiến cô nhìn thấy rõ dưới cái khăn len đỏ là một khoảng trống, không có mặt mũi gì hết.

Sự kinh hoàng khiến miệng cô há hốc, chân tay bủn rủn ngã ngồi xuống bên khung cửa, không la được một tiếng.

Người đàn bà không mặt dường như không để ý, bước qua mặt cô tớ gái tiến thẳng vào phòng, lặng lẽ quan sát sàn nhà và từng góc phòng một. Xong đâu đấy bà ta rời khỏi căn phòng, đi về cuối hành lang.

Cô tớ gái run rẩy theo dõi người đàn bà bé nhỏ mở cửa nhà kho, bước vào trong. Cô nhận thấy ánh đèn cây dường như đi xuống lần lần, giống như người đàn bà không mặt đang đi xuống một cái cầu thang.

Quá kinh hoàng trước những gì vừa thấy, cô tớ gái đóng chặt cửa lại và dù trời nóng - bầu không khí lạnh buốt đã biến mất cùng người đàn bà - cô vẫn đắp mền kín mít từ đầu đến chân chờ sáng.

Ngay khi nghe tiếng xe xích lô máy và tiếng xe lam chạy ngoài đường, cô tớ gái tung mền ngồi dậy, bật đèn sáng choang, vào phòng tắm, rửa mặt qua loa trước khi xuống cho bà bếp hay những gì xảy ra trong đêm và nhờ bà bếp xin bà chủ cho cô nghỉ việc.

Bà bếp bèn đưa cô lên trình bày mọi việc với cha con ông Bảo vào bữa điểm tâm.

Sau khi hỏi chuyện cô tớ gái, ông Bảo tin chắc là hồn ma bà Thọ đã trở về kiểm soát căn nhà cũ của bà.

Vì ông và gia đình bà Thọ quen biết đã lâu nên ông và con gái ông - bà Mỹ - biết rõ nỗi lo lắng của bà Thọ về việc căn nhà gỗ này có thể bị cháy. Bởi thế mỗi đêm trước khi đi ngủ, bà thường kiểm soát thật cẩn thận xem tất cả bếp lửa đã tắt hay chưa, và có chất dẫn hỏa nào vương vãi trên sàn nhà hay không.

Điều khiến cha con ông Bảo ngạc nhiên là tại sao hồn ma bà Thọ lại đi xuống cầu thang sau khi bước vào nhà kho như lời cô tớ gái kể lại, vì trong nhà kho không có cái cầu thang nào hết. Mọi người bèn kéo nhau vào nhà kho kiểm soát.

Sau khi lấy tay gõ vào bức tường phía sau nhà kho, ông Bảo cảm thấy tường có vẻ rỗng. Ông bèn gọi thợ tới coi, và khi bức tường được đập ra, người ta nhận thấy quả thực có một cầu thang cây dẫn xuống bên dưới, và cầu thang này đã không được sử dụng từ nhiều năm qua.

Ông Bảo bèn nhờ người thợ bít kín đường xuống cầu thang, xây lại tường và xây kín cả cửa nhà kho, với hi vọng hồn ma bà Thọ không còn tìm lên nhà được nữa.

Từ đó, không một ai trong nhà còn gặp lại người đàn bà bé nhỏ quấn chiếc khăn len màu đỏ nữa, kể cả cô tớ gái đã được cha con ông Bảo thuyết phục ở lại.

Nhiều người cho rằng cái cầu thang bí mật bên trong nhà kho chính là cây cầu đưa bà Thọ từ cõi âm trở lại với cõi dương, đưa bà từ quá khứ trở về hiện tại, trở lại ngôi nhà bà từng làm chủ lúc sinh thời.

Vì một lý do nào đó khiến linh hồn bà không thể siêu thoát, bà tưởng rằng bà vẫn còn sống và vẫn đang cư ngụ trong căn nhà thân thuộc của bà, nên theo thói quen cũ, bà vẫn kiểm soát nhà cửa thật kỹ lưỡng mỗi buổi tối trước khi đi ngủ.

Giả thuyết này không giải thích được thắc mắc làm sao bà Thọ “tưởng” rằng căn nhà vẫn là của bà khi thấy những người lạ mặt đang sống trong đó?

Giả thuyết trên cũng không giải thích được tại sao hồn ma bà Thọ lại không có mặt.

Và điều khiến người ta thắc mắc nhiều nhất là theo ông bà kể lại, hồn ma có thể đi xuyên qua tường, bởi thế bên trong những căn phòng cửa đóng then cài cẩn mật, ma vẫn có thể xuất hiện. Vậy thì tại sao hồn ma bà Thọ - nếu có - lại không thể đi xuyên qua lớp xi măng mà ông Bảo cho thợ bít kín đường xuống cầu thang cũng như lớp xi măng bít kín cửa nhà kho?

Và nếu linh hồn bà Thọ không thể đi xuyên qua tường như - người ta đồn - những hồn ma khác vẫn làm, những lớp xi măng này liệu có giúp bà Thọ được siêu thoát hay chỉ giam giữ linh hồn bà dưới đáy cầu thang? Trước năm 1975, người kể chuyện có dịp trở lại Hóc Môn thăm Huế, một người bạn cũ, hiệu trưởng trường mẫu giáo “Chim Non” ở xã Tân Sơn Nhì. Trong câu chuyện trà dư tửu hậu, nhân nhắc tới chuyện bà Thọ, Huế cho biết ngôi nhà của bà Mỹ - mà trước kia là của bà Thọ, đã sang tay chủ khác. Người chủ mới đã cho thợ phá bỏ ngôi nhà cũ, xây trên nền cũ một ngôi nhà hai tầng rất khang trang.

Và cũng như sau khi đường xuống cầu thang và cửa nhà kho bị bít kín, hồn ma bà Thọ không trở lại một lần.